TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HSST
Ngày: 16-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thụy Đang Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tấn Lạc

2. Ông Lý Hồng Hạnh

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Tưởng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Cần Thơ tham gia phiên tòa*: Bà Huỳnh Thị Bảo Trân- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2026/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Dương Hoài H, sinh ngày 19/10/2000; Nơi cư trú: Tổ G, ấp X, xã V, tỉnh An Giang; Nơi ở hiện tại: Nhà T, phường H, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Cha: Không xác định, mẹ: Dương Thanh T; Có vợ và chưa có con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Diễm S, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Số A, KV K, phường H, thành phố Cần Thơ.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Minh L – thuộc Văn phòng L1 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ, ngày 10/11/2025, Dương Hoài H đến nhà bà Lâm Thị Tuyết T1 (mẹ vợ của H) chơi tại số A, khu vực K, phường H, thành phố Cần Thơ. H thường xuyên đến nhà bà T1 chơi nên biết được chị Nguyễn Thị Diễm S (chị vợ của H) có tài sản nên H đã nãy sinh ý định lấy trộm tài sản của chị S. Lợi dụng việc bà T1 ru con của chị S ngủ, H đã rút dây điện kết nối với camera trong phòng ngủ của chị S, sau đó lấy chìa khóa tủ trên bàn trang điểm và mở tủ quần áo của chị S lấy trộm 01 (một) lắc tay vàng 18K, kiểu xoắn; 01 (một) nhẫn vàng 18K có đính đá màu trắng; 01 (một) nhẫn vàng 18K, có hình hoa văn bỏ vào túi quần. Sau khi lấy tài sản xong H đã cắm điện cho camera hoạt động lại, H mang số tài sản lấy trộm được ra để vào gối của Lâm Hiếu N, sinh năm 2011 (em vợ của H). Lúc này nghe tiếng động từ phía sau nhà sợ bị bà T1 phát hiện, H đã để vào gối của N 01 nhẫn vàng 18K, có hình hoa văn, còn lại 01 nhẫn có đính đá trắng và 01 lắc tay, H bỏ vào túi quần mang về phòng trọ cất giấu.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, chị Nguyễn Thị Diễm S sau khi đi làm về phát hiện bị mất tài sản thì đến ngày 12/11/2025, chị S đến Công an phường H, thành phố Cần Thơ trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã mời Dương Hoài H về làm việc, H đã thừa nhận do tức giận N nên đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của chị S mục đích cất giấu vào đồ cá nhân của N nhằm vu khống cho N lấy trộm tài sản để chị S la rầy N. Qua làm việc H đã giao nộp lại toàn bộ số tài sản đã lấy trộm của chị S.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 13/11/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 (một) lắc lục giác bằng vàng 15K, cân nặng 02 lượng 00 chỉ 6,4 phân, có giá là 169.454.000 đồng; 01 (một) nhẫn vàng có hình hoa văn bằng vàng 15K, cân nặng 4,1 phân, có giá là 3.366.000 đồng; 01 (một) nhẫn hột bằng vàng 15K, cân nặng 4,68 phân, có giá là 3.842.000 đồng. Tổng giá trị tài sản theo định giá là: 176.662.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 62/CT-VKSKV3 ngày 13/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ truy tố Dương Hoài H về tội "Trộm cắp tài sản"

theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo H thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị xét xử bị cáo Dương Hoài H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Hoài H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo H phát biểu: Bị cáo H nhận thức pháp luật còn hạn chế, suy nghĩ nông cạn mới phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại phát biểu tại phiên toà: Bị cáo là người thân trong gia đình, hiện bị hại đã nhận đủ tài sản bị mất, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo lợi dụng mối quan hệ là người thân trong gia đình không ai đề phòng nên đã lén lút lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Thị Diễm S (là chị vợ của bị cáo) 01 (một) lắc lục giác bằng vàng 15K, cân nặng 02 lượng 00 chỉ 6,4 phân, 01 (một) nhẫn vàng có hình hoa văn bằng vàng 15K, cân nặng 4,1 phân, 01 (một) nhẫn hột bằng vàng 15K, cân nặng 4,68 phân nhằm đỗ lỗi cho em vợ bị cáo là Lâm Hiếu N do trước đó bị cáo và N có mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình. Theo định giá tổng giá trị tài sản bị lấy trộm là 176.662.000 đồng. Hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cho nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, không oan sai.

[3] Về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đủ căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo bị khởi tố về tội trộm cắp tài sản nên dù bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì bị cáo cũng không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với các tình tiết giảm nhẹ là điểm b, điểm h và điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thì bị cáo cũng không thuộc trường hợp được áp dụng theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 04/2025 ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao nên không có căn cứ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như Luật sư bào chữa cho bị cáo đã trình bày.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có cân nhắc về mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận. Luật sư yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo là chưa có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

[5] Xử lý vật chứng: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Hoài H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Dương Hoài H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Hoài H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND TPCT;
- VKS cùng cấp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thụy Đang Phượng

Các Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Tấn Lạc – Lý Hồng Hạnh | Trương Thuỵ Đang Phượng